CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 13/CPTPV/2026

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY**

Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84.28) 3899 7156 – (84.28) 3899 0603 Hotline: 1900232353

Email: contact@phuongvycoffee.com

Mã số doanh nghiệp: 0310553942

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 4063/2025/SATTP-HCM

Ngày Cấp: 02/12/2025

Nơi cấp: Sở an toàn thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CÀ PHÊ NGUYÊN CHẤT GU Ý

2. Thành phần: Cà phê (Robusta 60%, Arabica 40%)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 500 g hoặc theo yêu cầu khách hàng và được ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì màng ghép phức hợp, có lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa PE.

Bao bì tiếp xúc với sản phẩm đạt yêu cầu vật liệu bao bì chứa đựng thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:

Chi nhánh Công ty TNHH Cà phê Trà Phương Vy

Địa chỉ: Số 12, VSIP II-A, đường số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Cơ sở sản xuất đã được cấp giấy chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm FSSC 22000 số VN014220 - 1 cấp ngày 11/11/2025 bởi BUREAU VERITAS VIETNAM

III. Mẫu nhãn sản phẩm: *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 8-1:2011/BYT Đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 2.4)
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 8-2:2011/BYT Đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.10, 2.22, 3.28, 4.7)
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất: *Theo phụ lục bảng thông tin chi tiết sản phẩm đính kèm*

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY

Trương Thị Mai Phương

Trưởng phòng nghiên cứu & phát triển

PHỤ LỤC

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Phương Vy Đam mê cà phê Việt	**NHÓM SẢN PHẨM: CÀ PHÊ**	SỐ TCB: 13/CPTPV/2026
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY	CÀ PHÊ NGUYÊN CHẤT GU Ý	*Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/ hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền*

1. **Chỉ tiêu cảm quan.**
   - Màu sắc: Màu nâu đặc trưng của sản phẩm.
   - Mùi: Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm cà phê, không có mùi lạ
   - Vị: Vị đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ
2. **Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu.**

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Độ ẩm	% khối lượng	≤ 5
2	Hàm lượng Caffeine	% khối lượng	≥ 1

3. **Chỉ tiêu kim loại nặng:** *Phù hợp với QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.10, 2.22, 3.28, 4.7)*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/ kg	≤ 1
2	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/ kg	≤ 1
3	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/ kg	≤ 2
4	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	≤ 0,05

4. **Chỉ tiêu độc tố vi nấm:** *Phù hợp với QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 2.4)*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/ kg	≤ 5

Tp Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG Y

Trương Thị Mai Phương

Trưởng phòng nghiên cứu & phát triển

356mm

10mm | 53 mm | 62 mm | 106 mm | 62 mm | 53 mm | 10mm

Trần nền: 1mm

290mm

46mm

10

KẾT NỐI VIỆT NAM VỚI THẾ GIỚI QUA CÀ PHÊ

Chúng tôi mang hương vị cà phê Việt đi khắp thế giới, để mỗi tách cà phê không chỉ đánh thức vị giác mà còn mở ra hành trình khám phá văn hóa, con người và tinh thần Việt Nam. Hãy cùng Mr. Phin Coffee lan tỏa đam mê, niềm vui và những giá trị tốt đẹp từ cà phê Việt!

CONNECTING VIETNAM TO THE WORLD THROUGH COFFEE

We bring the authentic taste of Vietnamese coffee to the world, making every cup not just a sensory delight but also a journey of cultural discovery, human connection, and the Vietnamese spirit. Join Mr. Phin Coffee in spreading passion, joy, and the true essence of Vietnamese coffee!

Xuất xứ: Việt Nam

Product of Vietnam

Website: www.mrphin.com

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:
- Hàm lượng caffeine: ≥ 1%
- Độ ẩm: ≤ 5%

Quality indicators:
- Caffeine content: ≥ 1%
- Moisture: ≤ 5%

Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh sáng trực tiếp. Giữ kín miệng túi sau khi mở.

Instructions for storage:
Store in cool, dry place away from direct sunlight. Reseal tightly after opening.

Thông tin cảnh báo:
Sản phẩm được sản xuất tại nhà máy có chế biến đậu nành.

Warning:
Produced in a facility that also processes soybeans.

Công ty chịu trách nhiệm nội dung tiếng Anh, tương ứng tiếng Việt

MR.PHIN
More Than Good Coffee

GU Ý
ITALIAN BLEND

Cà phê nguyên chất
Roasted coffee

Khối Lượng Tịnh: 500 g | Net Weight: 17.64 oz

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Hotline: 1900 23 23 53
Email: contact@phuongvycoffee.com
Product of:
PHUONG VY COFFEE TEA CO., LTD.
Head office: 432A Xo Viet Nghe Tinh Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Sản xuất tại:
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
Địa chỉ: Số 12, VSIP II-A, Đường số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, P. Vĩnh Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Factory:
BRANCH OF PHUONG VY COFFEE TEA CO., LTD.
No. 12, VSIP II-A, Street No. 15, Vietnam Singapore Industrial Park II-A, Vinh Tan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

MR.PHIN
More Than Good Coffee

GU Ý – ITALIAN BLEND

Thành phần: Ingredient:
Cà phê (Robusta 60%, Arabica 40%)

Chế biến:
Robusta – Khô; Arabica – Ướt
Process:
Robusta – Natural; Arabica – Washed

Độ rang: Rang nhạt
Roast level: Light roast

Hướng dẫn sử dụng
Recommended brewing methods

Pha phin
Phin filter

Pha máy
Espresso

Pha thủ công
Pour Over

Bằng pha cà phê giá đình
Coffee Maker

8 935015 680010

CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
M.S.D.N.: 0310553942 - C.T.T.N.H.H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
Địa chỉ chi nhánh: Số 12, VSIP II-A, đường số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : GU5K2509250553-CB

Mã số mẫu : 743-2025-00183112

Mã số EoI : 005-32410-557222
Tên mẫu / Tên sản phẩm : CÀ PHÊ NGUYÊN CHẤT GU Ý
Mô tả mẫu : Mẫu đựng trong bao bì ghép mí
Ngày nhận mẫu : 25/09/2025 **Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :** 03/10/2025
Thời gian kiểm nghiệm : 27/09/2025 - 01/10/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD026 VD (a) **Cafein**	g/ 100 g	ISO 20481:2008	**2.12**
2	VD855 VD (a) **Cadimi (Cd)**	mg/ kg	AOAC 2015.01	**Không phát hiện (LOD=0.01)**
3	VD861 VD (a) **Chì (Pb)**	mg/ kg	AOAC 2015.01	**Không phát hiện (LOD=0.017)**
4	VD856 VD (a) **Arsen (As)**	mg/ kg	AOAC 2015.01	**Phát hiện vết(<0.03)**
5	VD857 VD (a) **Thủy ngân (Hg)**	mg/ kg	AOAC 2015.01	**Không phát hiện (LOD=0.007)**
6	VD50I VD (a) **Độ ẩm**	%	TCVN 7035:2002 (ISO 11294:1994)	**1.87**
7	VDL14 VD (a) **Ochratoxin A**	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-19659 (Tham khảo AOAC 2000.09; AOAC 2004.10; TCVN 8426:2010; TCVN 9724:2013 (EN 14132:2009))	**Phát hiện vết(<1)**

Kết quả này thay cho kết quả số AR-25-VD-185925-01/743-2025-00183112, xuất ngày 03/10/2025 (theo yêu cầu khách hàng, công văn số 129/2026/CV-PV.TGD, ký ngày 29/07/2026); bản kết quả cũ sẽ bị hủy.
Phát hiện vết: kết quả ≥ LOD và < LOQ.
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG
M.S.D.N: 0311526585 - C.T.T.N.H.H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 30/07/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 30/07/2026.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-25-VD-185925-01/743-2025-00183112, xuất ngày 03/10/2025; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)